| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ AN NHƠN**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 170/2018/QĐST-HNGĐ | *An Nhơn, ngày 05 tháng 6 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 08/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017, giữa:

* ***Nguyên đơn***: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1976

Địa chỉ: 65 đường B, KV. T, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định

**** Bị đơn***: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1975

HKTT: 65 đường B, KV. T, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định

Hiện trú tại: KV. N, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đình T.**

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Giao người con tên Nguyễn Duy T sinh ngày 04.9.2004 cho chị L tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu tính từ tháng 6/2018 cho đến khi cháu T trưởng thành. Riêng người con tên Nguyễn Nhất H sinh ngày 20.9.1997 đã trưởng thành nên không xem xét.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Anh T rút yêu cầu chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân được trừ vào 300.000đ, hoàn trả cho chị L 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0002918 ngày 05.10.2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn. Anh Nguyễn Đình T tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào 2.000.000đ, còn 1.850.000đ hoàn trả cho anh T theo biên lai thu tiền số 0008693 ngày 24.5.2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. An Nhơn;
- UBND phường N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Mỹ Lệ**